Giáo viên giảng dạy: Nguyễn Đức Toàn Lớp dạy: 10A9, 10A10

Ngày soạn: 27/9/2022 Ngày dạy: 05/10/2022

**Tiết: 9**

**BÀI 7: ĐỒ THỊ ĐỘ DỊCH CHUYỂN – THỜI GIAN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được chuyển động từ đồ thị của chuyển động.

- Vẽ được đồ thị của chuyển động từ các số liệu đặc trưng cho chuyển động.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực tự học và nghiên cứu tài liệu.

- Năng lực trình bày và trao đổi thông tin.

- Năng lực thực nghiệm. Năng lực hoạt động nhóm.

**b. Năng lực đặc thù môn học**

- Từ đồ thị phân tích, suy luận được các số liệu đặc trưng cho chuyển động và mô tả được chuyển động.

- Từ các số liệu đặc trưng cho chuyển động biết xử lí số liệu và vẽ được đồ thị mô tả chuyển động.

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập môn Vật lý.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các hiện tượng thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Bài powerpoint có kèm đồ thị và các hình ảnh liên quan đến chuyển động.

- Giấy kẻ ô li để vẽ đồ thị.

- Các phiếu học tập.

**2. Học sinh**

- Ôn lại những vấn đề đã được học về độ dịch chuyển, quãng đường đi được, tốc độ, vận tốc

- SGK, vở ghi bài, giấy nháp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

*Bảng tóm tắt tiến trình dạy học*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động**  **(thời gian)** | **Nội dung**  *(Nội dung của hoạt động)* | **Phương pháp, kỹ thuật dạy học chủ đạo** | **Phương án đánh giá** |
| **Hoạt động [1].**  *Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập* | Khởi động | HS thực hiện theo nhóm… | Đánh giá báo cáo của từng nhóm học sinh. |
| **Hoạt động [2].**  *Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ* | Hướng dẫn HS làm quen với việc đồng thời sử dụng các đại lượng quãng đường đi được, độ dịch chuyển, tốc độ và vận tốc để mô tả chuyển động. | + Phương pháp nhóm đôi | - Đánh giá hoạt động qua bảng nhóm.  - Trình bày của nhóm. |
| **Hoạt động [ 3].**  *Luyện tập* | Hướng dẫn HS đọc đồ thị và vẽ đồ thị của chuyển động thẳng.  Hs trả lời câu hỏi và bài tập đơn giản có liên quan chủ đề. | Thuyết giảng - hỏi trả lời. | Đánh giá kết quả. |
| **Hoạt động [4].** *Vận dụng* | - HS làm việc nhóm báo cáo các vận dụng.  - HS vận dụng kiến thức bài học vào các tình huống thực tế. | Làm việc nhóm | Đánh giá qua bài báo cáo thuyết trình. |

**Hoạt động 1: Mở đầu:** Tạo tình huống học tập.

**a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng được các kiến thức toán học vào việc mô tả tính chất chuyển động.

**b. Nội dung:** Học sinh tham gia trò chơi (Đố vui ba dữ kiện) theo hướng dẫn của GV.

**c. Sản phẩm:** Báo cáo kết quả hoạt động nhóm và ghi chép của học sinh.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1:** Hướng dẫn HS làm quen với việc đồng thời sử dụng các đại lượng quãng đường đi được, độ dịch chuyển, tốc độ và vận tốc để mô tả chuyển động.

**a. Mục tiêu:**

- HS phân biệt được các đại lượng quãng đường đi được và độ dịch chuyển, tốc độ và vận tốc. Biết được khi nào các đại lượng tương ứng có độ lớn bằng nhau.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên:

**c. Sản phẩm:**

**A. Chuyển động thẳng:**

**Hoạt động 2.2:** Hướng dẫn HS đọc đồ thị và vẽ đồ thị của chuyển động thẳng.

**Hoạt động 2.2.1:** Hướng dẫn HS vẽ đồ thị của chuyển động thẳng. Hs trả lời câu hỏi và bài tập đơn giản có liên quan chủ đề.

**a. Mục tiêu:**

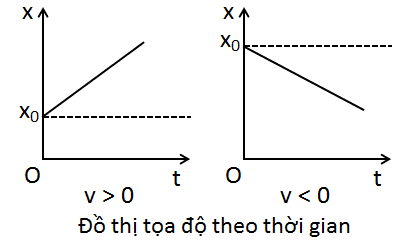
- Dựa vào ví dụ cụ thể, đơn giản để hướng dẫn HS cách vẽ đồ thị “Độ dịch chuyển – thời gian”.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

**c. Sản phẩm:**

**B. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian trong chuyển động thẳng:**

Đồ thị d – t trong chuyển động thẳng đều có dạng đường thẳng



**d**

**d**

**Hoạt động 2.2.2:** Hướng dẫn HS đọc đồ thị của chuyển động thẳng. Hs trả lời câu hỏi và bài tập đơn giản có liên quan chủ đề.

**a. Mục tiêu:**

- Dựa vào ví dụ cụ thể, đơn giản để hướng dẫn HS cách đọc đồ thị “Độ dịch chuyển – thời gian” và cách dùng đồ thị này để xác định vận tốc.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên:

**c. Sản phẩm:** Các câu trả lời trong phiếu học tập của học sinh và lưu ý:

**Lưu ý:** Độ dốc của đồ thị độ dịch chuyển – thời gian trong chuyển động thẳng cho biết vận tốc chuyển động của vật.

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**

- HS hệ thống hóa kiến thức và vận dụng giải bài tập về đọc đồ thị và vẽ đồ thị của chuyển động thẳng.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Kiến thức được hệ thống và hiểu sâu hơn các định nghĩa.

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**

- Giúp học sinh tự vận dụng, tìm tòi mở rộng các kiến thức trong bài học và tương tác với cộng đồng. Tùy theo năng lực mà các em sẽ thực hiện ở các mức độ khác nhau.

**b. Nội dung:** Học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà theo nhóm hoặc cá nhân:

**c. Sản phẩm:** Bài tự làm vào vở ghi của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung 1:**  Ôn tập | + HS học bài và làm bài tập trang 36 SGK. |
| **Nội dung 2:**  Mở rộng | + Tìm hiểu thêm về đồ thị vận tốc – thời gian của chuyển động có bảng số liệu sau:   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Vận tốc (m/s) | 0 | 5 | 10 | 15 | 20 | 25 | | Thời gian (s) | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |    Dựa vào bảng này để:  **a.** Vẽ đồ thị độ vận tốc – thời gian của chuyển động.  **b.** Mô tả chuyển động của xe (nhanh dần/chậm dần; đều/không đều).  **c.** So sánh sự biến đổi vận tốc của chuyển động trong các khoảng thời gian: trong 1 giây bất kì, trong 3 giây đầu, trong 5 giây. |
| **Nội dung 3:**  Chuẩn bị bài mới | Xem trước bài 8: Chuyển động biến đổi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**